

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 876 /2025/DS-ST
Ngày: 16/6/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Hồ Thị Lang**
Bà Nguyễn Thị Nhơn

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Hồng An - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: **Bà Dương Thị Thùy Linh** – Kiểm sát viên

Trong ngày **22/5/2025 và 16/6/2025** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số **111/2025/ TLST-DS** ngày **17/01/2025** về việc “**Tranh chấp Hợp đồng tín dụng**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **161/2025/QĐST-DS** ngày **25/4/2025** và Quyết định hoãn phiên tòa số **150/2025/QĐST-DS** ngày **22/5/2025** giữa các đương sự:

giữa

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Công ty SBA)

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Tuấn

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Thắng (vắng mặt)

Theo giấy ủy quyền số 2322/2024/UQ-TGD ngày 15/4/2024

Bị đơn: Bà Ngô Nhật V(vắng mặt)

Địa chỉ: 270/26 Hoàng Hoa Thám, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản tự khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và các biên bản hòa giải thì:

Ngày 28/02/2020, bà Vy có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng- các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của Bà Vy Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 23,000,000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, cụ thể:

Loại thẻ MC Contactless Cre Gold, số thẻ 526830-1690, hạn mức:23,000,000 đồng, ngày cấp:05/03/2020, lãi suất áp thẻ dụng: 2.6%

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng bà Vy đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 48,775,000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Vy đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 27,070,210 đồng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- Các khoản phí và / hoặc lãi của kỳ trước
- Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước.
- Các khoản phí và/hoặc lãi trong kỳ.
- Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ.
- Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ,

Qua nhiều lần làm việc nhắc nhở nhưng bà Vy vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Vy vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) ngày 23/09/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 16/6/2025, bà Vy còn nợ 88,145,051 đồng (trong đó nợ gốc 27,151,835 đồng, Lãi quá hạn 60,993,216 đồng)

Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc 27,151,835 đồng với lãi suất quá hạn là 3.9%/ tháng (lãi trong hạn 2.6%*150%) từ ngày ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu bà Vy có trách nhiệm thanh toán tuy nhiên bà Vy vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng Công Ty SBA kính đề nghị Quý Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Buộc bà Ngô Nhật Vphải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/6/2025 là 88,145,051 đồng (trong đó nợ gốc : 27,151,835 đồng, Lãi quá hạn 60,993,216 đồng)

2. Và bà Ngô Nhật Vcó trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 17/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Nguyên đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nữa vì bị đơn không hợp tác và luôn trốn tránh thực hiện nghĩa vụ, đề nghị Tòa không tiến hành hòa giải nữa

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn và bị đơn vắng mặt

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa để giải quyết vụ án, cũng không gửi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được tòa tổng đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn

Về án phí sơ thẩm: Bị đơn phải đóng án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Đây là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”,

Căn cứ kết quả xác minh của Công An Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: “ Bà Ngô Nhật Vsinh 1999 có hộ khẩu thường 270/26 Hoàng Hoa Thám, khu phố 2, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh hiện thực tế cư trú tại địa chỉ trên ”

Hội đồng xét xử xác định bị đơn có địa chỉ cuối cùng tại 270/26 Hoàng Hoa Thám, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ là tiền vốn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 16/6/2025 là 88,145,051 đồng (trong đó nợ gốc : 27,151,835 đồng, Lãi quá hạn 60,993,216 đồng). Yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) ngày 28/02/2020

Căn cứ Theo Tóm tắt sao kê do nguyên đơn nộp thì bị đơn có thực hiện giao dịch từ ngày 22/3/2020.

Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn và bị đơn có ký giao dịch thấu chi tài khoản thẻ. Quá trình giao dịch bị đơn có vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng của bị đơn, chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ, yêu cầu này của nguyên đơn là có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 17/6/2025 trên số dư nợ gốc thực nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc: Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này phù hợp với thỏa thuận của các bên được quy định nên có đủ cơ sở để chấp nhận.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận

[4] Về án phí :

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 91, 93,94, Điều 147, 203,207,208, 220, 227,228, 266, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T

-Buộc bà Ngô Nhật V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền tính đến ngày 16/6/2025 là 88,145,051 đồng (trong đó nợ gốc 27,151,835 đồng, lãi quá hạn 60,993,216 đồng). Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

-Bà Ngô Nhật V còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tiền lãi và phí phát sinh kể từ ngày 17/6/2025 theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) trên số dư nợ gốc thực nợ cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Nhật V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.407.253 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 1.820.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0054513 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTP.HCM
- VKSNDQ.Bình Thạnh
- VKSND TP. HCM
- Chi Cục THADS Q. Bình Thạnh
- Chi Cục THADS Q. Bình Tân
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Hiếu

